CTCP Đầu tư Phát triển nhà và Đô thị Vinahud (UPCOM: VH

FireAnt

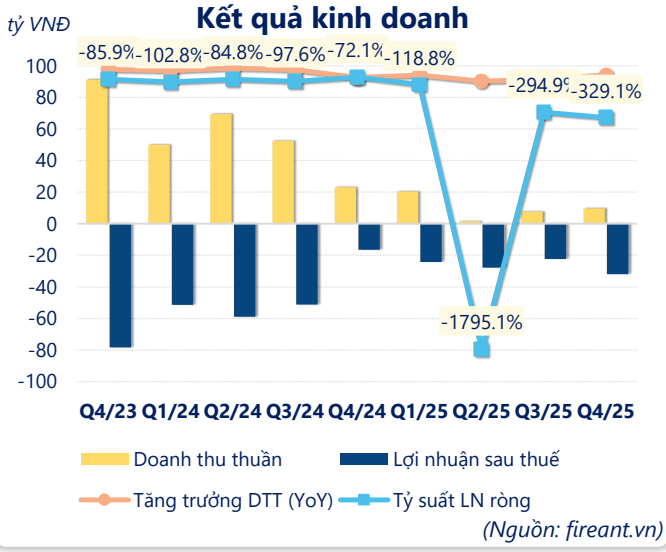
Ngày 31/12/2025	4,200 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	5.0%	**-17.6%**	**-10.6%**

ROE 2025: **-308%** | +/- YoY ▼ 215%

	Q4/25	QoQ	YoY
DT thuần	**9.73** tỷ VNĐ	▲ 2.14 ▲ 28.3%	▼ 13.3 ▼ 57.7%
LN gộp	**0.85** tỷ VNĐ	▲ 0.14 ▲ 19.6%	▼ 0.80 ▼ 48.5%
LN thuần	**-31.5** tỷ VNĐ	▼ 9.60 ▼ 43.6%	▲ 2.90 ▲ 8.6%
LN sau thuế	**-32.0** tỷ VNĐ	▼ 9.60 ▼ 43.0%	▼ 15.4 ▼ 93.0%

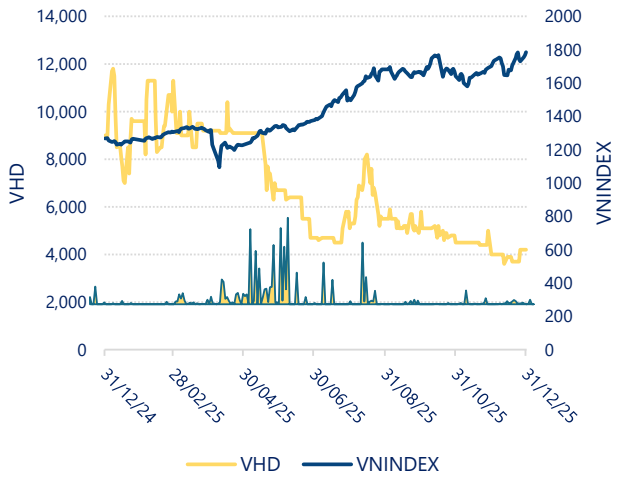
	2025	YoY
DT thuần	**39.3** tỷ VNĐ	▼ 156 ▼ 79.8%
LN gộp	**3.89** tỷ VNĐ	▼ 6.41 ▼ 62.3%
LN thuần	**-105** tỷ VNĐ	▲ 68.0 ▲ 39.3%
LN sau thuế	**-107** tỷ VNĐ	▲ 49.0 ▲ 31.5%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

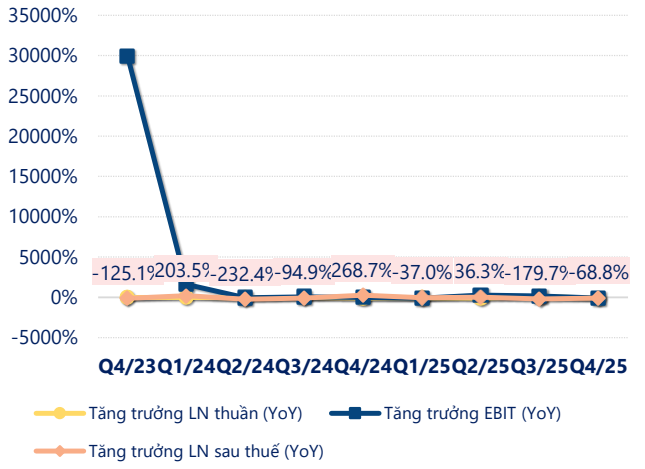
Lịch sử giá



Powered by Infographic
https://fireant.vn/

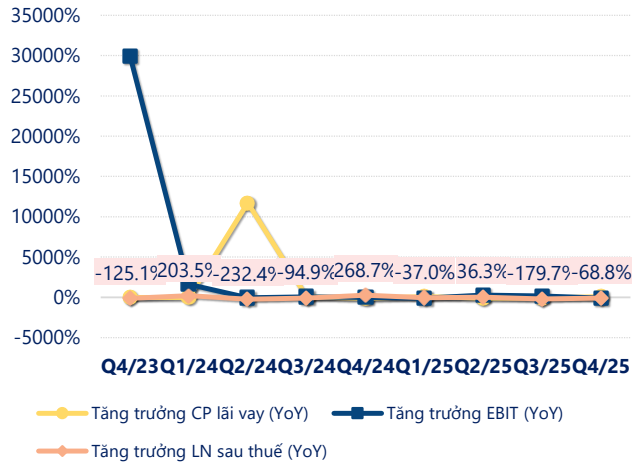
CTCP Đầu tư Phát triển nhà và Đô thị Vinahud (UPCOM: VH

Tăng trưởng lợi nhuận



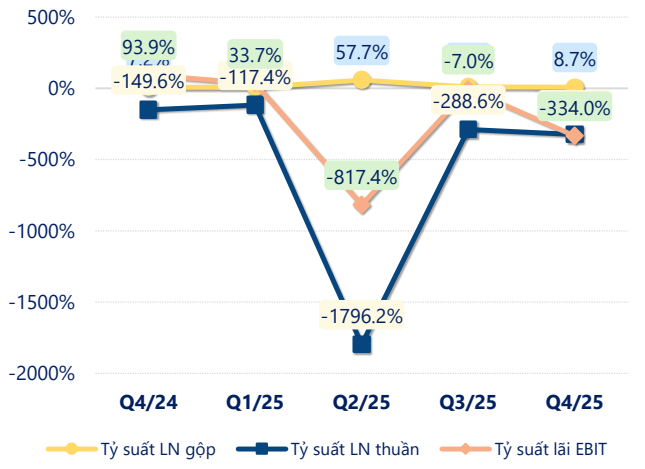
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



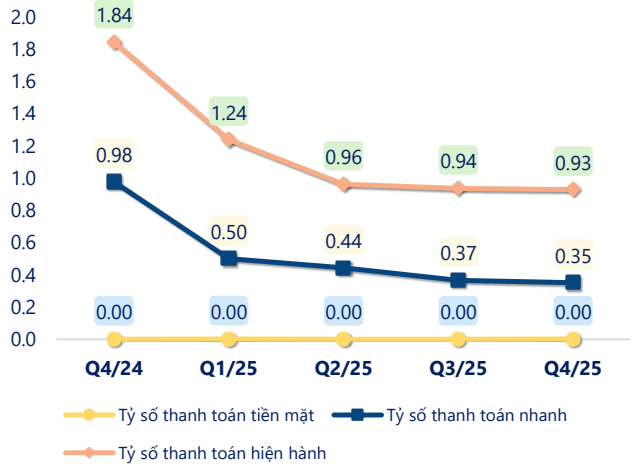
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



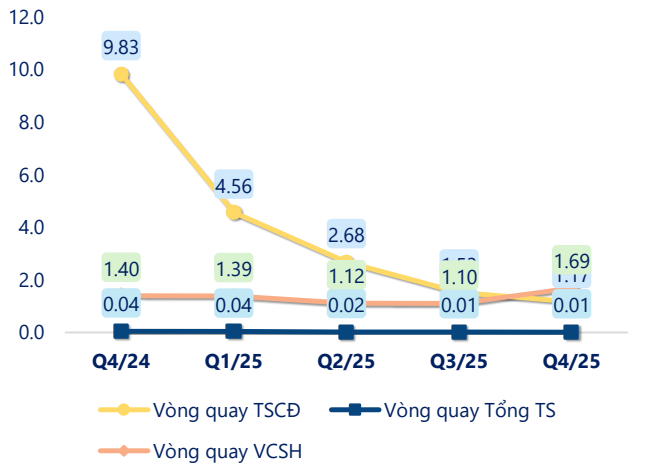
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



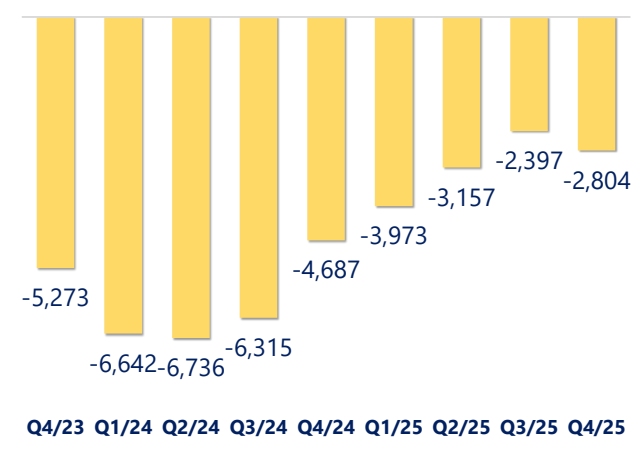
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

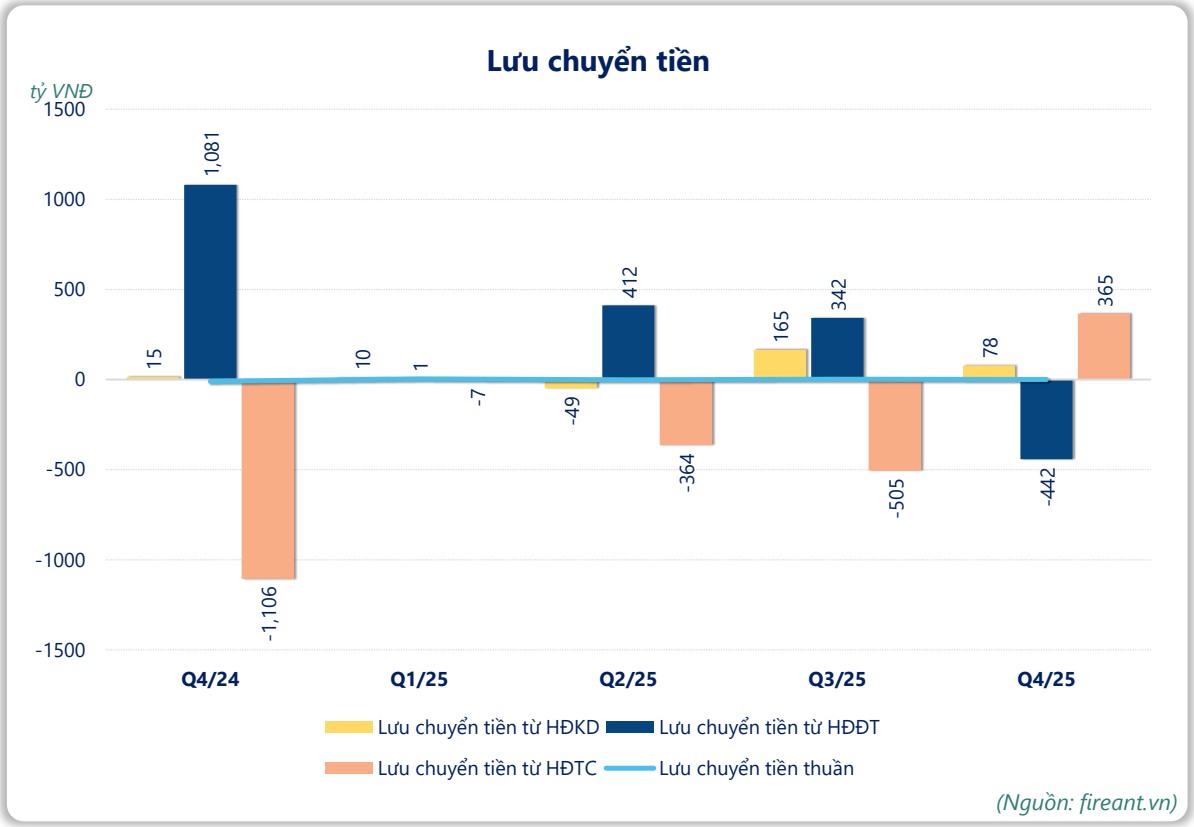


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đầu tư Phát triển nhà và Đô thị Vinahud (UPCOM: V

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**9.73**	**23.0**	**-57.7%**	**39.3**	**195**	**-79.8%**
Giá vốn hàng bán	8.89	21.3	-58.3%	35.4	185	-80.8%
Lợi nhuận gộp	0.85	1.65	-48.5%	3.89	10.3	-62.3%
Doanh thu HĐTC	-0.21	186	-100%	22.4	170	-86.8%
Chi phí TC	22.4	213	-89.5%	94.7	316	-70.0%
Chi phí lãi vay	-1.00	56.4	-102%	67.2	208	-67.7%
LN trong công ty LKLD	**0**	**-0.22**	**100%**	**0**	**4.05**	**-100%**
Chi phí bán hàng	0.11	0.00		0.36	0.32	14.8%
Chi phí QLDN	**9.63**	**9.22**	**4.4%**	**36.5**	**41.4**	**-12.0%**
LN thuần từ HĐKD	-31.5	-34.4	8.6%	-105	-173	39.3%
Lợi nhuận khác	**-0.06**	**-0.42**	**86.5%**	**-0.85**	**-1.23**	**31.4%**
LN trước thuế	-31.5	-34.8	9.5%	-106	-175	39.3%
Lợi nhuận sau thuế	**-32.0**	**-16.6**	**-93.0%**	**-107**	**-156**	**31.5%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-32.0**	**-16.6**	**-93.0%**	**-107**	**-156**	**31.5%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)